TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 80/2017/QĐST-HNGĐ	*Phú Bình, ngày 07 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 96/2017/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Dương Nghĩa D,** sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm D, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị **Phan Thị L**, sinh năm 1986

HKTT: Xóm D, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Nơi ở: Xóm Q, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Nghĩa D và chị Phan Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu ly hôn: Anh Dương Nghĩa D và chị Phan Thị L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Dương Nghĩa D và chị Phan Thị L thỏa thuận: chị Phan Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương Nghĩa Trung N, sinh ngày 21/9/2010 cho đến khi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Nghĩa D sẽ cấp dưỡng cho cháu Dương Nghĩa Trung N 1.500.000đồng/01 tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng) theo hình thức 06 tháng một lần, bắt đầu từ ngày 01 tháng 6 năm 2017 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về phương thức cấp dưỡng và thời điểm cấp dưỡng: Anh D cấp dưỡng nuôi con chung theo phương thức 06 tháng 01 lần. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01 tháng 6 năm 2017.

Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Cả hai bên đương sự (Anh Dương Nghĩa D và chị Phan Thị L) xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Dương Nghĩa D phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con sung công quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn trả lại 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000124 ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Chị Phan Thị L phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- UBND xã B;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ích Yên